

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC) THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ
CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026
của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk)

I. LĨNH VỰC NỢ VÀ KINH TẾ ĐỐI NGOẠI

1. Thủ tục Xác nhận chuyên gia cấp tỉnh (Mã TTHC: 2.002058)

1.1. Nội dung đơn giản hóa: Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 15 ngày làm việc xuống còn 7,5 ngày làm việc, giảm 7,5 ngày làm việc.

1.2. Lý do đề nghị: Thời gian giải quyết theo quy định là 15 ngày làm việc. Qua nghiên cứu thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và quy trình giải quyết, nhận thấy có thể rút ngắn thời hạn giải quyết xuống còn 7,5 ngày làm việc nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu kiểm tra, thẩm định, giải quyết theo quy định. Việc đơn giản hóa TTHC vẫn đảm bảo theo yêu cầu trong quá trình xem xét, thẩm định hồ sơ.

1.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính xem xét, điều chỉnh thời gian thực hiện TTHC quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 12/2010/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 28/5/2010 thành:

“a) Trong vòng 7,5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ Hồ sơ hợp lệ của Chủ dự án, Cơ quan chủ quản xác nhận chuyên gia theo Mẫu số 1 kèm theo Thông tư này (có đóng dấu giáp lai) và gửi 08 bản gốc cho Chủ dự án.”

1.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Việc cắt giảm thời gian giải quyết TTHC góp phần tạo thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện thủ tục xác nhận chuyên gia cấp tỉnh; giảm thời gian chờ đợi và chi phí đi lại khi thực hiện TTHC.

- Tỷ lệ thời gian cắt giảm: 50%.

II. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

1. Thủ tục Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ (Mã TTHC: 2.000765)

1.1. Nội dung đơn giản hóa: Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 15 ngày làm việc xuống còn 08 ngày làm việc, giảm 07 ngày làm việc.

1.2. Lý do đề nghị: Qua nghiên cứu thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và thời hạn giải quyết, nhận thấy có thể rút ngắn thời hạn giải quyết xuống còn

08 ngày làm việc. Do đó, việc rút ngắn thời gian giải quyết là phù hợp với thực tiễn, đồng thời vẫn bảo đảm yêu cầu trong quá trình xem xét, thẩm định hồ sơ.

1.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính xem xét, tham mưu Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 17 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

1.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Góp phần giảm thời gian thực hiện TTHC, giúp doanh nghiệp, tổ chức sớm có kết quả giải quyết TTHC.

- Tỷ lệ thời gian cắt giảm: 46,67%.

III. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM

1. Thủ tục Gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh (Mã TTHC: 1.009659)

1.1. Nội dung đơn giản hóa: Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 17 ngày làm việc xuống còn 8,5 ngày làm việc, giảm 8,5 ngày làm việc.

1.2. Lý do đề nghị: Thời gian giải quyết theo quy định là 17 ngày làm việc. Qua quá trình thẩm định hồ sơ và thực tiễn giải quyết hồ sơ trong thời gian qua cho thấy phần lớn hồ sơ được giải quyết sớm hơn thời hạn quy định; việc cắt giảm thời gian giải quyết không làm ảnh hưởng đến chất lượng thẩm định, kiểm tra và kết quả giải quyết TTHC.

Đồng thời, việc rà soát, đơn giản hóa quy trình nội bộ, cắt giảm các khâu trung gian, giảm thời gian luân chuyển hồ sơ giữa các bộ phận là cơ sở để rút ngắn thời hạn giải quyết TTHC.

1.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi điểm b, c, d và đ khoản 2 Điều 64 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“b) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ quy định tại điểm a khoản này, Bộ Tài chính, cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan quản lý đất đai và các cơ quan có liên quan để lấy ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 31 của Luật Đầu tư và các khoản 9, khoản 15 Điều 28 của Nghị định này;

c) Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 31 Luật Đầu tư và các khoản 9, khoản 15 Điều 28 của Nghị định này;

d) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Tài chính, cơ quan đăng ký đầu tư xem xét điều kiện gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư quy định tại khoản 5 Điều 31 của Luật Đầu tư và các khoản 9, khoản 15 Điều 28 của Nghị định này để lập báo cáo thẩm định trình cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư;

đ) Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo của Bộ Tài chính, cơ quan đăng ký đầu tư, cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư quyết định gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư;”

1.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Việc đề xuất cắt giảm 50% thời gian giải quyết góp phần thực hiện mục tiêu cải cách TTHC, giảm chi phí tuân thủ cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; đồng thời vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước theo quy định hiện hành. Phương án góp phần thực hiện mục tiêu của Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; giảm chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

2. Thủ tục Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Mã TTHC: 1.009647)

Đối với trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ.

2.1. Nội dung đơn giản hóa: Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 03 ngày làm việc xuống còn 1,5 ngày làm việc, giảm 1,5 ngày làm việc.

2.2. Lý do đề nghị: Thời hạn giải quyết theo quy định hiện hành là 03 ngày làm việc. Thực tế khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, thời gian giải quyết không vượt quá 1,5 ngày làm việc. Việc đơn giản hóa TTHC vẫn bảo đảm yêu cầu trong quá trình xem xét, thẩm định hồ sơ.

2.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 1 Điều 56 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“b) Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và tài liệu liên quan (nếu có), cơ quan đăng ký đầu tư điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư.”

2.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Góp phần giảm thời gian giải quyết TTHC, giúp cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức sớm có kết quả giải quyết TTHC.

- Tỷ lệ cắt giảm thời hạn giải quyết: 50%.

3. Thủ tục Cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (Mã TTHC: 1.009665)

3.1. Nội dung đơn giản hóa: Giảm thời hạn giải quyết từ 03 ngày làm việc xuống còn 1,5 ngày làm việc, giảm 1,5 ngày làm việc.

3.2. Lý do đề nghị: Thủ tục này chủ yếu thực hiện trên cơ sở đối chiếu thông tin đã được cấp lại hoặc hiệu đính trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với thông tin có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia. Quy trình đã được điện tử hóa; do đó, có thể giảm thời hạn giải quyết ngắn hơn so với thời gian quy định nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu kiểm tra, đối chiếu thông tin theo quy định.

3.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 44 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“1. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư bị mất hoặc bị hỏng, nhà đầu tư nộp văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho cơ quan đăng ký đầu tư để được cấp lại trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan đăng ký đầu tư nhận được văn bản đề nghị.

2. Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được lưu dưới dạng dữ liệu điện tử trong Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư có nội dung khác so với Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thì Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư có nội dung được ghi đúng theo nội dung trong hồ sơ đăng ký đầu tư có giá trị pháp lý. Cơ quan đăng ký đầu tư hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của nhà đầu tư.

3. Trường hợp thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư chưa chính xác so với thông tin đăng ký tại hồ sơ thực hiện thủ tục đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị của nhà đầu tư.”

3.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Góp phần giảm thời gian giải quyết TTHC; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC; nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan quản lý nhà nước.

4. Thủ tục Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Mã TTHC: 1.009731)

4.1. Nội dung đơn giản hóa: Giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc, giảm 05 ngày làm việc.

4.2. Lý do đề nghị: Quy trình thẩm định hồ sơ thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC đã được tối ưu hóa, ứng dụng hiệu quả trên môi trường mạng. Do đó, cơ quan chuyên môn có thể hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC trong thời gian ngắn hơn so với quy định hiện hành.

4.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi thời gian thực hiện được quy định tại khoản 3 Điều 78 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.”

4.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Việc cắt giảm thời gian giải quyết TTHC góp phần tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục; giảm thời gian chờ đợi và chi phí tuân thủ TTHC.

- Tỷ lệ thời gian cắt giảm: 50%.

5. Thủ tục Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Mã TTHC: 1.009736)

5.1. Nội dung đơn giản hóa: Giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc, giảm 05 ngày làm việc.

5.2. Lý do đề nghị: Qua rà soát quy trình thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC cho thấy thủ tục này có thể được giải quyết trong thời gian ngắn hơn so với quy định.

5.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi khoản 3 Điều 80 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan đăng ký đầu tư quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.”

5.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Giúp doanh nghiệp, tổ chức kịp thời cập nhật trạng thái pháp lý chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC, ngăn ngừa rủi ro phát sinh.

- Tỷ lệ thời gian cắt giảm: 50%.

6. Thủ tục Thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án của nhà đầu tư (Mã TTHC: 1.009661)

6.1. Nội dung đơn giản hóa: Đề xuất rút ngắn thời gian giải quyết từ 03 ngày làm việc xuống còn 1,5 ngày làm việc.

6.2. Lý do đề nghị: Thời gian giải quyết theo quy định là 03 ngày làm việc. Thực tế khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, thời gian giải quyết hồ sơ không vượt quá 1,5 ngày làm việc. Việc đơn giản hóa TTHC vẫn bảo đảm yêu cầu trong quá trình xem xét, thẩm định hồ sơ.

6.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 65 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“a) Trường hợp tự quyết định ngừng hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Luật Đầu tư, nhà đầu tư gửi thông báo cho cơ quan đăng ký đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định. Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của nhà đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư tiếp nhận và thông báo việc ngừng hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan.”

6.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Góp phần giảm thời gian giải quyết TTHC, giúp cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức sớm có kết quả giải quyết TTHC.

- Tỷ lệ cắt giảm thời hạn giải quyết: 50%.

7. Thủ tục Thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư (Mã TTHC: 1.009662)

7.1. Nội dung đơn giản hóa: Giảm thời hạn giải quyết từ 03 ngày làm việc xuống còn 1,5 ngày làm việc, giảm 1,5 ngày làm việc.

7.2. Lý do đề nghị: Quy trình thực hiện thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư thông qua môi trường điện tử cho thấy thủ tục này được giải quyết trong thời gian ngắn hơn so với quy định.

7.3. Kiến nghị thực thi: Đề nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi thời gian thực hiện được quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 66 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“a) Trường hợp tự quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 của Luật Đầu tư, nhà đầu tư thông báo và gửi quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư, Quyết định chấp thuận

chủ trương đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có) cho cơ quan đăng ký đầu tư trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày quyết định. Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tài liệu quy định tại khoản này, cơ quan đăng ký đầu tư thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan;

b) Trường hợp chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo các điều kiện quy định trong hợp đồng, điều lệ doanh nghiệp hoặc hết thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại các điểm b và c khoản 1 Điều 36 của Luật Đầu tư, nhà đầu tư thông báo và nộp lại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (nếu có) cho cơ quan đăng ký đầu tư trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư, kèm theo bản sao tài liệu ghi nhận việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư. Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tài liệu quy định tại khoản này, cơ quan đăng ký đầu tư thông báo việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư cho các cơ quan liên quan.”

7.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Việc đề xuất cắt giảm 50% thời gian giải quyết góp phần thực hiện mục tiêu cải cách TTHC, giảm chi phí tuân thủ cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; đồng thời vẫn bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước theo quy định hiện hành. Phương án góp phần thực hiện mục tiêu của Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; giảm chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Tỷ lệ cắt giảm thời hạn giải quyết: 50%.

8. Thủ tục Điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh (Mã TTHC: 1.115143)

8.1. Nội dung đơn giản hóa: Giảm thời hạn giải quyết từ 17 ngày làm việc xuống còn 8,5 ngày làm việc, giảm 8,5 ngày làm việc.

8.2. Lý do đề nghị: Thời gian giải quyết theo quy định hiện hành là 17 ngày làm việc. Qua quá trình thẩm định hồ sơ và thực tiễn giải quyết hồ sơ trong thời gian qua cho thấy phần lớn hồ sơ được giải quyết sớm hơn thời hạn quy định; việc cắt giảm thời gian giải quyết không làm ảnh hưởng đến chất lượng thẩm định, kiểm tra và kết quả giải quyết TTHC.

Đồng thời, việc rà soát, đơn giản hóa quy trình nội bộ liên thông, cắt giảm các khâu trung gian, giảm thời gian luân chuyển hồ sơ giữa các bộ phận là cơ sở để rút ngắn thời hạn giải quyết TTHC.

8.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 4 Điều 53 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“b) Trình tự, thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này”, cụ thể:

“a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 35 của Nghị định này để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư;

b) Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

d) Trong thời hạn 1,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của cơ quan đăng ký đầu tư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư được gửi cho cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư, cơ quan chấp thuận nhà đầu tư trong trường hợp chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 23 của Luật Đầu tư, các sở, cơ quan có liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư.”

8.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Góp phần tiết kiệm thời gian, giảm chi phí đi lại cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức; nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan quản lý nhà nước.

- Tỷ lệ cắt giảm thời hạn giải quyết: 50%.

9. Thủ tục Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (Mã TTHC: 1.115146)

9.1. Nội dung đơn giản hóa: Cắt giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 07 ngày làm việc xuống còn 3,5 ngày làm việc, giảm 3,5 ngày làm việc.

9.2. Lý do đề nghị: Thủ tục này điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC trên cơ sở giấy chứng nhận gốc đang còn hiệu lực, không yêu cầu thẩm định lại

toàn bộ nội dung trong giấy chứng nhận; do đó, có thể giải quyết trong thời gian ngắn hơn so với thời hạn 07 ngày làm việc theo quy định.

9.3. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi khoản 3 Điều 79 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“3. Trong thời hạn 3,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan đăng ký đầu tư điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho nhà đầu tư.”

9.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức khi có thay đổi thông tin hoạt động, bảo đảm tính liên tục trong hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC.

10. Thủ tục Áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư (Mã TTHC: 1.115147)

10.1. Nội dung đơn giản hóa: Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 30 ngày xuống còn 15 ngày, giảm 15 ngày.

10.2. Lý do đề nghị: Thời gian giải quyết theo quy định hiện hành là 30 ngày. Qua nghiên cứu thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện và quy trình giải quyết đối với TTHC này, nhận thấy có thể rút ngắn thời hạn giải quyết xuống còn 15 ngày nhưng vẫn bảo đảm yêu cầu kiểm tra, thẩm định, giải quyết theo quy định.

10.3. Kiến nghị thực thi: Đề nghị Bộ Tài chính tham mưu Chính phủ sửa đổi thời gian thực hiện được quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ thành:

“4. Cơ quan đăng ký đầu tư xem xét, quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư theo đề xuất của nhà đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp vượt thẩm quyền, cơ quan đăng ký đầu tư trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định.”

10.4. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC; góp phần giảm thời gian thực hiện TTHC, giúp cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức sớm có kết quả giải quyết TTHC; nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan quản lý nhà nước.

- Tỷ lệ cắt giảm thời hạn giải quyết: 50%/.